

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **183/2022/HS-ST**
Ngày: 21-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Phương Lan

Bà Vũ Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. LÊ TIẾN D, sinh ngày 14/9/19XX tại N B; ĐKHKT và nơi cư trú: số X đường M K, phố Đ X, phường B Đ, thành phố N B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Mạnh H và bà Hoàng Thị H;

có vợ Đinh Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Bản án số 99/2020/HSST ngày 03/7/2020, TAND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (Chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 04/2013/HSST ngày 23/4/2013, TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2022, có mặt.

2. PHẠM VĂN T, sinh ngày 17/02/19XX tại N B; ĐKHKT và nơi cư trú: xóm T B, thôn N H, xã K H, huyện Y K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P và bà Phạm Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2022, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Nguyễn Ngọc T1**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: tổ dân phố X H T, phường P C, quận N T L, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 24 tháng 6 năm 2022, tổ công tác đội cảnh sát Giao thông - trật tự của Công an quận Bắc Từ Liêm tiến hành tuần tra kiểm soát theo kế hoạch. Khi đi đến đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội tổ công tác phát hiện thấy xe ô tô mang biển kiểm soát 35B-010.XX dừng đỗ trả khách sai quy định nên đã ra hiệu lệnh dừng xe nhưng chủ phương tiện là Lê Tiến D không chấp hành. Thấy vậy, đồng chí Nguyễn Ngọc T1 (SN 19XX; HKTT: phường P C, quận N T L, TP Hà Nội) là thành viên tổ công tác yêu cầu lái xe và phụ xe dừng xe lại để kiểm tra vi phạm. Tuy nhiên, lái xe Lê Tiến D và phụ xe Phạm Văn T không chấp hành

mà có lời lẽ chống đối, thách thức dọa nạt đồng chí T1 và điều khiển xe bỏ chạy. Đến ngày 25/6/2022, Lê Tiến D và Phạm Văn T được mời về trụ sở công an quận Bắc Từ Liêm làm việc.

Thu giữ của Lê Tiến D:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012672 mang tên Nguyễn Ngọc H;

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe ô tô mang tên Nguyễn Ngọc H;

- 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô BKS 35B-010.XX;

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Samco BKS 35B-010.XX, số máy 4HK1571958, số khung R75LH7A00118.

Thu giữ của đồng chí Nguyễn Ngọc T1: 01 USB màu đỏ chứa video ghi lại hình ảnh liên quan.

Quá trình điều tra xác định:

Thực hiện kế hoạch tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm năm 2022 nên ngày 24 tháng 6 năm 2022, tổ công tác đội cảnh sát Giao thông - trật tự của Công an quận Bắc Từ Liêm gồm các đồng chí: Nguyễn Ngọc T1 (SN 19XX; HKTT: H T, phường P C, quận N T L, TP Hà Nội) - Tổ trưởng, Vũ Minh Đ (SN 19XX; HKTT: Tập thể nhà máy Giấy, phường V P, quận H Đ, TP Hà Nội), Trần Minh T2 (SN 19XX; HKTT: cụm XA A T, phường Y P, quận T H, TP Hà Nội), Đoàn Minh T3 (SN 19XX; HKTT: Thị trấn G L, huyện G L, tỉnh Hải Dương) mặc trang phục Công an nhân dân màu xanh tuần tra kiểm soát bằng xe mô tô xử lý các lỗi ô tô dừng, đỗ, trả khách không đúng quy định trên địa bàn phường Thụy Phương, Xuân Đỉnh và Đông Ngạc. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi tổ công tác đang tuần tra trên đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội thì phát hiện 01 xe ô tô khách nhãn hiệu Samco BKS 35B-010.XX dừng đỗ sai quy định để trả hàng cho khách tại

khu vực vòng xuyên trước cổng số 1 khu đô thị Ciputra đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Đồng chí Vũ Minh Đ điều khiển xe mô tô chở đồng chí Nguyễn Ngọc T1 vượt lên trước đầu xe, đồng chí T1 xuống xe giơ gậy điều khiển giao thông ra hiệu cho lái xe biết, đồng thời bước lên xe ô tô để kiểm tra số lượng hành khách trên xe. Khi đồng chí T1 bước lên xe ô tô thì lúc này phụ xe là Phạm Văn T cũng đóng cốp xe lại và chạy lên xe. Đồng chí T1 yêu cầu lái xe đỗ sát xe vào lề đường bên phải để tổ công tác kiểm tra và thông báo lỗi vi phạm nhưng do lo sợ bị phạt nên D không dừng lại mà điều khiển xe chạy về hướng cầu Thăng Long. Lúc này cửa xe vẫn đang mở, đồng chí T1 đứng ở cửa lên xuống của xe. Thấy xe khách bỏ chạy nên tổ công tác tiến hành đuổi theo yêu cầu dừng xe nhưng D vẫn không dừng. Khi xe đi trên cầu Thăng Long khoảng 600 mét thì có xe ô tô chở bê tông vượt lên trước xe khách của D để chặn xe của D nhưng D không dừng xe mà lách sang trái rồi vượt lên trên. Đồng chí T1 liên tục yêu cầu D dừng xe để đồng chí T1 xuống nhưng D và T vẫn chửi bới đuổi đồng chí T1 xuống xe khi xe vẫn đang chạy với tốc độ cao làm đồng chí T1 không thể xuống xe. T liên tục chửi đồng chí T1 như “địt mẹ mày, ai cho mày lên xe tao, mày lên để cướp xe tao à”, “mày cướp xe tao nhé”, “kể cả xe tao phạm lỗi mày cũng không được phép lên xe tao”, “cho mày lên kia đánh cho một trận”, “bố mày chửi mày đấy”, “lên đây cướp xe tao tao đánh chết mẹ mày”. Đồng chí T1 đã sử dụng điện thoại ghi lại hành vi vi phạm của D và T. Khi xe di chuyển khoảng hơn 3km đến khu vực đường Võ Văn Kiệt thuộc xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì D mới dừng xe lại để cho đồng chí Nguyễn Ngọc T1 xuống xe, sau đó D và T tiếp tục điều khiển xe về bến xe Vĩnh Yên trả khách.

Đối với xe ô tô khách nhãn hiệu Samco BKS 35B-010.XX, số máy 4HK1571958, số khung R75LH7A00118, xác minh chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc H (SN 19XX; địa chỉ: V X 2, phường T B, thành phố N B, tỉnh Ninh

Bình). Tại cơ quan điều tra, anh H trình bày: anh H thuê Lê Tiến D là lái xe và Phạm Văn T là phụ xe để chạy xe khách theo tuyến cố định bến xe Khánh Thành - bến xe Vĩnh Yên. Anh H không biết việc D và T điều khiển xe ô tô trên chống người thi hành công vụ. Do đó, ngày 13/7/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã trả lại 01 xe ô tô khách BKS 35B-010.XX cùng đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm xe cho anh Nguyễn Ngọc H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với hành vi: dừng xe không sát theo lề đường quá 0,25m quy định tại điểm h khoản 2 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Tiến D bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 183/CT-VKS ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Tiến D, Phạm Văn T về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Tiến D, Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã quy kết. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Lê Tiến D, Phạm Văn T về tội “*Chống người*

thi hành công vụ”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tiến D từ 08 đến 12 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 06 đến 08 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và vật chứng không có nên không đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Tiến D, Phạm Văn T tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 24/6/2022, trong khi đồng chí Nguyễn Ngọc T1 là cán bộ Đội Cảnh sát giao thông trật tự cơ động - Công an quận Bắc Từ Liêm đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi đến đường Phạm Văn Đồng, phường

Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Samco BKS 35B-010.XX dừng đỗ sai quy định nên tiến hành kiểm tra thì Lê Tiến D đã thực hiện hành vi lái xe bỏ chạy, còn phụ xe là Phạm Văn T liên tục chửi bới, đe dọa đồng chí T1. Các đồng chí trong tổ công tác đuổi theo yêu cầu dừng xe thì D lái xe lạng lách, đánh võng để bỏ chạy gây cản trở tổ công tác đang làm nhiệm vụ. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Tiến D, Phạm Văn T về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý xã hội nói chung và hoạt động quản lý hành chính nói riêng, xâm phạm đến hoạt động của các cơ quan Nhà nước của những người đang thi hành công vụ, làm giảm hiệu lực của các cơ quan Nhà nước, chống lại người đang thi hành công vụ, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng bất bình trong nhân dân. Do vậy việc đưa bị cáo Lê Tiến D, Phạm Văn T ra xét xử trước pháp luật là cần thiết và phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Nhân thân bị cáo Lê Tiến D có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Giảm nhẹ: Bị cáo Phạm Văn T nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Lê Tiến D có mẹ đẻ là người có công hiện đang được hưởng chính sách như thương binh;

các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện là lao động chính trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành con người lương thiện.

[5] Đánh giá vai trò của các bị cáo:

Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lê Tiến D là người giữ vai trò chính, bị cáo là người điều khiển xe ô tô bỏ chạy không chấp hành hiệu lệnh của người thi hành công vụ, có lời nói kích động, xúc phạm người thi hành công vụ nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn Phạm Văn T; bị cáo Phạm Văn T cũng có lời nói đe dọa, lăng mạ, xúc phạm người thi hành công vụ nên cũng phải chịu một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Ngọc T1 trong giai đoạn điều tra và đến nay đều không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo nên Tòa không xem xét.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tiến D, Phạm Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Tiến D 08 (Tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **25/6/2022**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Văn T 06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **25/6/2022**.

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lê Tiến D, Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh